

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Kim Thị T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Thạch N, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp V, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kim Thị T với anh Thạch N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Kim Thị T và anh Thạch N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Kim Thị T và anh Thạch N thống nhất giao con chung cháu Thạch Hoàng P, sinh năm 2022 cho chị Kim Thị T tiếp tục nuôi dưỡng và anh Thạch N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Kim Thị T và anh Thạch N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Kim Thị T và anh Thạch N thống nhất không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Kim Thị T và anh Thạch N mỗi người phải chịu bằng 75.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; ghi nhận sự tự nguyện của chị Kim Thị T chịu toàn bộ án phí bằng 150.000 đồng. Án phí mà chị T phải chịu được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0002959 ngày 05/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh, chị Kim Thị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Tân Hiệp;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Huỳnh Thị Mỹ Chi**